

## TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN VÀ GIÁ TRỊ THỰC TIỄN ĐỐI VỚI SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG, BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Trần Quang Dũng<sup>(1)</sup>, Nguyễn Thanh Tuấn<sup>(2)</sup>

<sup>1</sup> Trường Đại học Chính trị, Bộ Quốc phòng

<sup>2</sup> Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

Ngày nhận bài 11/01/2022, ngày nhận đăng 15/04/2022

DOI <https://doi.org/10.56824/vujss.2021sh27>

**Tóm tắt:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền quốc phòng toàn dân là một trong những nội dung cơ bản trong hệ thống quan điểm của Người về cách mạng Việt Nam; là kết quả của quá trình vận dụng và phát triển sáng tạo những quan điểm, tư tưởng quân sự của chủ nghĩa Mác-Lênin, kế thừa và phát triển những di sản văn hoá quân sự đặc sắc của dân tộc, tiếp thu chọn lọc tinh hoa quân sự thế giới. Trước yêu cầu mới của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tư tưởng đó của Người cần tiếp tục được quán triệt sâu sắc hơn nữa, vận dụng sáng tạo trong thực tiễn, nhất là trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, góp phần tích cực vào công cuộc “giữ nước từ khi nước chưa nguy”, bảo vệ nền tảng lý luận của Đảng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

**Từ khoá:** Bảo vệ tổ quốc; nền quốc phòng toàn dân; tư tưởng Hồ Chí Minh; xã hội chủ nghĩa.

### 1. Mở đầu

Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ vĩ đại của cách mạng Việt Nam, anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hoá thế giới, đồng thời Người là nhà quân sự lỗi lạc. Những tư tưởng của Người về xây dựng nền quốc phòng toàn dân luôn được đặt trong mối quan hệ biện chứng, thống nhất với tư tưởng về quân sự và chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc. Tư tưởng đó được hình thành từ cơ sở lý luận và thực tiễn, nhất là từ thực tiễn các cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, vừa có ý nghĩa chỉ đạo thực tiễn, vừa được thực tiễn kiểm nghiệm, bổ sung, phát triển. Đó là sự kế thừa truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc; là yêu cầu đòi hỏi của sự nghiệp cách mạng mà Đảng và nhân dân ta tiến hành.

### 2. Nội dung

#### 2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nền quốc phòng toàn dân

2.1.1 *Xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh là yêu cầu khách quan, là quy luật phổ biến của cách mạng xã hội chủ nghĩa*

Dựng nước đi đôi với giữ nước là quy luật tồn tại, phát triển tất yếu, là truyền thống của dân tộc ta qua mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước, đồng thời là quy luật của mọi cuộc cách mạng trong thời đại ngày nay. Tuân thủ quy luật và kế thừa bài học truyền thống đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Xây dựng nền quốc phòng Việt Nam là yêu cầu khách quan của sự nghiệp giải phóng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh trước hết là thể hiện sự vận dụng đúng đắn quy luật “dựng nước phải đi đôi với giữ nước” của dân tộc. Trải qua mấy nghìn năm lịch sử, Việt Nam là một dân tộc đất không rộng, người không đông nhưng thường xuyên phải đối phó với các thế lực ngoại xâm lớn mạnh. Vì vậy, “xây dựng phải đi đôi với bảo vệ” đã trở thành quy luật tồn tại và phát triển của dân tộc Việt Nam.

Bên cạnh đó, quan điểm xây dựng nền quốc phòng toàn dân bảo vệ Tổ quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là kết quả vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. V.I. Lênin đã chỉ rõ: “Một cuộc cách mạng chỉ có giá trị khi nào nó biết tự bảo vệ, nhưng không phải cách mạng có thể biết ngay được cách tự vệ” (V.I. Lênin, 1977, tập 37, tr. 145) và “Không cầm vũ khí bảo vệ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa thì chúng ta không thể tồn tại được” (V.I. Lênin, 1977, tập 38, tr. 165). Theo quan điểm Chủ nghĩa Mác - Lênin, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ thành quả cách mạng chỉ có thể giành thắng lợi khi xây dựng được một nền quốc phòng vững mạnh dựa trên sức mạnh toàn dân.

Nền quốc phòng của nhân dân Việt Nam được xây dựng nhằm đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng do toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đã hy sinh máu xương, vượt mọi gian khổ để giành được trong sự nghiệp đấu tranh, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững chắc với mục tiêu tự vệ, chính nghĩa, chính đáng, hòa bình và thúc đẩy sự phát triển của đất nước. Đây chính là sự nhận thức và vận dụng sáng tạo các quy luật của chiến tranh và đấu tranh vũ trang vào điều kiện cụ thể của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Vì vậy, nền quốc phòng của Việt Nam huy động được sức mạnh của cả dân tộc trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo nên sức mạnh tổng hợp to lớn, đánh bại mọi kẻ thù, bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

*2.1.2. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh phải xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của cách mạng Việt Nam, dựa vào sức mạnh tổng hợp của toàn thể nhân dân gắn với với sức mạnh toàn diện của đất nước đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng*

Thấm nhuần những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, từ thực tiễn lịch sử dân tộc và cách mạng Việt Nam, ngay từ những năm 1941-1942, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra yêu cầu tất yếu phải “phòng bị” đất nước một cách cẩn thận, coi việc giữ nước cũng như giữ nhà. “Giữ nhà phải cảnh giác, phải có cửa, có khóa để ngăn ngừa bọn trộm cắp. Giữ nước càng phải cảnh giác để ngăn ngừa bọn đế quốc và bè lũ tay sai phá hoại thành quả cách mạng, phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của chúng ta” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 12, tr. 388).

Cách mạng Tháng Tám (1945) thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với Đảng ta và Chính phủ đã lãnh đạo toàn dân chuẩn bị mọi mặt cho bảo vệ nền độc lập dân tộc mới giành được. Ngay sau khi miền Bắc hoàn toàn giải phóng, Bác đã chỉ rõ: “Chúng ta phải ra sức bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ hoà bình, cho nên chúng ta phải củng cố quốc phòng” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 4, tr. 4). Ngày 19/9/1954, nói chuyện với cán bộ, chiến sỹ Đại đoàn Quân Tiên phong tại đền Hùng khi chuẩn bị về tiếp quản thủ đô Hà Nội, Người đã căn dặn: “Ngày xưa các vua Hùng đã có công dựng nước, ngày nay Bác cháu ta phải cùng

nhau giữ lấy nước” (Hồ Chí Minh, 2007, tr. 502). Lời căn dặn của Người đã chỉ rõ dựng nước đi đôi với giữ nước là quy luật tồn tại và phát triển của dân tộc ta.

Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng và bước vào xây dựng chủ nghĩa xã hội trong điều kiện cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam chưa hoàn thành. Trong hoàn cảnh đất nước bị chia cắt làm hai miền với hai chế độ chính trị khác nhau, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta chủ trương củng cố miền Bắc về mọi mặt để miền Bắc trở thành căn cứ địa, hậu phương lớn của cách mạng cả nước, chi viện sức người, sức của cho cách mạng miền Nam, vừa đủ sức đánh bại mọi mưu đồ mở rộng chiến tranh ra miền Bắc của Mỹ - ngụy. Người xác định xây dựng miền Bắc là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của cách mạng nước ta và chỉ rõ: “Nền có vững nhà mới chắc, gốc có mạnh, cây mới tốt. Miền Bắc là nền tảng, là gốc rễ lực lượng đấu tranh của toàn dân, cho nên chúng ta phải làm cho nó thật chắc, thật mạnh” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 7, tr. 71-72) Vì thế, xây dựng chủ nghĩa xã hội phải liền gắn với củng cố quốc phòng, miền Bắc càng tiến lên chủ nghĩa xã hội, lực lượng mọi mặt càng được tăng cường thì nền quốc phòng càng thêm vững mạnh.

Nhận thức rõ bản chất phản động, hiếu chiến và xâm lược của đế quốc Mỹ, kẻ thù trực tiếp và nguy hiểm của cách mạng Việt Nam, Người khẳng định: Chúng ta phải nêu cao tinh thần cảnh giác, chủ động xây dựng và củng cố quốc phòng. Tư tưởng đó của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ khái quát mục tiêu của sự nghiệp xây dựng nền quốc phòng toàn dân mà còn phản ánh tầm quan trọng cũng như tính cấp thiết của việc chủ động xây dựng và củng cố nền quốc phòng toàn dân.

Như vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền quốc phòng của đất nước được hình thành ngay từ sau khi nhân dân ta làm Cách mạng Tháng Tám thành công, giành độc lập, dựng nên chế độ Dân chủ cộng hoà (8/1945). Tư tưởng đó có bước phát triển mới khi miền Bắc hoàn toàn giải phóng, tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa trong mối quan hệ khăng khít với nhiệm vụ chiến lược giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc trước âm mưu mở rộng chiến tranh của kẻ thù. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền quốc phòng đó là nền quốc phòng toàn dân, phát huy sức mạnh của tất cả các lĩnh vực xã hội để quốc phòng và ngày càng hiện đại, quốc phòng luôn gắn với an ninh.

Cùng với đó, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, *nền quốc phòng của nước ta là nền quốc phòng toàn dân, do toàn dân xây dựng, dựa vào sức mạnh tổng hợp của toàn thể nhân dân gắn với sức mạnh toàn diện của đất nước đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng*. Tiếp thu truyền thống lịch sử dân tộc mấy ngàn năm, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người thấm nhuần những kinh nghiệm trong dựng nước và giữ nước của ông cha ta. Đó là, mỗi khi kẻ thù xâm lược thì “tận dân vi binh” trăm họ là binh, toàn dân là lính; “Tướng sĩ một lòng phụ tử, hoà nước sông chén rượu ngọt ngào”; “lấy đại nghĩa để thắng hung tàn, lấy chí nhân để thay cường bạo”. Và khi giặc đã tan thì “khoan thư sức dân làm kẻ sâu rễ bền gốc làm thượng sách để giữ nước”, giữ nước từ khi nước còn chưa nguy.

Nắm vững quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của quần chúng nhân dân trong sự nghiệp cách mạng, hiểu biết sâu sắc về truyền thống đoàn kết trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh thấy rõ sự cần thiết phải huy động lực lượng toàn dân tham gia vào sự nghiệp củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc. Bởi vì, theo quan niệm của Người, Tổ quốc là Tổ quốc chung của mọi người, Tổ quốc được độc lập, thì nhân dân ai cũng được hưởng tự do, nếu mất nước, thì ai cũng phải làm nô lệ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh nền quốc phòng của nước ta là phải do toàn dân xây dựng và dựa vào sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ lao động trí óc. Đây là tư tưởng chủ đạo của Người về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, đó là nền quốc phòng do toàn dân tham gia, toàn dân làm quốc phòng. Trong Tuyên ngôn Độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và thật sự đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mệnh và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 4, tr. 4). Đồng thời theo Người chỉ khi nào động viên, tổ chức đông đảo quần chúng tham gia thì sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc mới trở nên vững chắc. Người khẳng định: “Không quân đội nào, không khí giới nào có thể đánh ngã được tinh thần hy sinh của toàn thể một dân tộc” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 4, tr. 77). Điều đó có nghĩa là sức mạnh giữ nước vô địch chính là sức mạnh của toàn thể quần chúng nhân dân, của các mặt cả quân sự, chính trị, kinh tế, văn hoá... chứ không chỉ đơn thuần là sức mạnh quân sự, sức mạnh của các lực lượng vũ trang.

Người nhất quán quan điểm nền quốc phòng toàn dân phải gắn với với sức mạnh toàn diện của đất nước, phát huy được sức mạnh tổng hợp của tất cả các lĩnh vực quân sự, chính trị, kinh tế, văn hoá, khoa học, kỹ thuật... để giữ vững ổn định, phát triển đất nước trong thời bình và chiến thắng kẻ thù trong chiến tranh. Theo Người, trước kia chỉ đánh nhau về mặt quân sự, nhưng ngày nay đánh nhau về đủ mọi mặt quân sự, kinh tế, chính trị, tư tưởng, ngoại giao... không sử dụng toàn lực của nhân dân về mọi mặt để ứng phó sẽ không thể nào thắng lợi được. Sức mạnh quốc phòng của một quốc gia luôn luôn là sức mạnh của một hệ thống, được tạo bởi các tiềm lực kinh tế, chính trị, quân sự, văn hoá, khoa học - kỹ thuật.

Sức mạnh của nền quốc phòng toàn dân được biểu hiện ở khả năng sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu của lực lượng vũ trang nhân dân ba thứ quân; khả năng đề phòng và ngăn ngừa chiến tranh; khả năng chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu; khả năng tạo ưu thế về so sánh lực lượng trong chiến tranh. Tăng cường sức mạnh quân sự phải phát triển vũ khí trang bị kỹ thuật, khoa học và nghệ thuật quân sự. Quan tâm xây dựng và phát huy vai trò nhân tố chính trị tinh thần trong lực lượng vũ trang. Bên cạnh việc chăm lo xây dựng lực lượng chủ lực, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn rất chăm lo đến xây dựng lực lượng hậu bị, phát triển dân quân, tự vệ rộng khắp mọi nơi. Tư tưởng về xây dựng lực lượng vũ trang của Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là cơ sở để Đảng ta đề ra đường lối và chỉ đạo xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân trong giai đoạn hiện nay.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương xây dựng nền quốc phòng của dân, do dân, vì dân. Đó là nền quốc phòng mang bản chất ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa, của nhà nước dân chủ nhân dân. Nền quốc phòng đó không chỉ bảo vệ Tổ quốc mà còn bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa; không chỉ chống giặc ngoài mà còn chống cả thù trong, nhằm bảo vệ lợi ích và phục vụ lý tưởng cao cả của nhân dân ta là hoà bình, độc lập, thống nhất và chủ nghĩa xã hội. Do đó, mỗi người dân đều phải có trách nhiệm tham gia xây dựng, củng cố quốc phòng. Muốn vậy phải hết sức chú trọng công tác giáo dục tuyên truyền, làm cho quần chúng thấm nhuần đường lối chủ trương chính sách của Đảng và Chính phủ, nhận rõ âm mưu thâm độc của kẻ thù, thực hiện sự thống nhất về tư tưởng chính trị, trách nhiệm mỗi người dân trong sự nghiệp xây dựng, củng cố quốc phòng.

Như vậy, xây dựng nền quốc phòng toàn dân theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh là toàn dân xây dựng sức mạnh của một hệ thống, bao gồm tổng thể các tiềm lực

kinh tế, chính trị, quân sự, văn hoá, khoa học - kỹ thuật... một nền quốc phòng ngày càng hiện đại, thế trận quốc phòng vững chắc và quốc phòng luôn phải gắn liền với an ninh. Sự vận động của các tiềm lực này là điều kiện, tiền đề để tiềm lực khác vận động và phát triển. Cho nên, các hoạt động xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân dù ở quy mô, phạm vi nào đều phải giải quyết đồng bộ, toàn diện. Để xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh đòi hỏi không những phải có một đường lối chiến lược đúng đắn, mà còn phải phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, lực lượng đoàn kết của toàn dân tộc, trong đó lực lượng vũ trang giữ vai trò nòng cốt.

*2.1.3. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh còn phải thường xuyên nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, chủ động ngăn ngừa, làm thất bại mọi âm mưu phá hoại của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch*

Bằng tư duy khoa học, nhạy bén và óc phán đoán thiên tài, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đưa ra những đánh giá và dự báo chính xác cho cách mạng Việt Nam về âm mưu của kẻ thù. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra: sớm muộn gì bọn đế quốc cũng thoả thuận để thực dân Pháp xâm chiếm nước ta một lần nữa. Khi cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi, Người đã sớm nhận định: “Mỹ đang biến thành kẻ thù chính và trực tiếp của nhân dân Việt Nam, Lào” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 7, tr. 311). Chính nhờ những đánh giá chính xác đó mà Đảng, Chính phủ, nhân dân, quân đội ta sớm có phương án đối phó để giành thắng lợi khi chúng thực hiện âm mưu xâm lược nước ta.

Theo Người “Ngày nào còn bọn đế quốc thì còn nguy cơ chiến tranh vẫn còn” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 10, tr. 200). Cho nên chúng ta phải luôn luôn cảnh giác, đề phòng, quyết không chủ quan khinh địch. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Người thường xuyên giáo dục cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phải luôn nêu cao tinh thần cảnh giác với kẻ thù. Đặc biệt trong điều kiện đất nước có hoà bình càng phải nêu cao tinh thần, ý thức cách mạng cho mọi người dân. Xây dựng nền quốc phòng là để cho đất nước sẵn sàng đánh thắng kẻ thù xâm lược khi chúng liều lĩnh gây chiến tranh xâm lược. Do vậy, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, phải chủ động phán đoán, nhận định, đánh giá đúng âm mưu thủ đoạn của kẻ thù, từ đó xây dựng các phương án đối phó thích hợp.

Năm 1967, trong khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đang diễn ra ác liệt, Người đã nhận định: “Sớm hay muộn Mỹ cũng đưa B52 ra đánh Hà Nội rồi có thua mới chịu thua ở Việt Nam. Mỹ nhất định thua nhưng nó chỉ chịu thua sau khi thua trên bầu trời Hà Nội” (Hồ Chí Minh, 2007, tập 5, tr. 203). Nhận định chính xác của Người đã giúp chúng ta dự đoán được tình huống và có kế sách, phương thức chuẩn bị thích hợp, đối phó hiệu quả. Vì vậy, khi Mỹ mở cuộc tập kích chiến lược bằng B52 vào Hải Phòng, Hà Nội trong 12 ngày đêm cuối tháng 12 năm 1972, chúng đã hoàn toàn bị bất ngờ và thất bại thảm hại trước tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, ý chí kiên cường bất khuất và khả năng chiến đấu của nhân dân ta.

## **2.2. Giá trị thực tiễn của tư tưởng Hồ Chí Minh về nền quốc phòng toàn dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong giai đoạn hiện nay**

### *2.2.1. Tư duy mới của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh*

Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta diễn ra trong bối cảnh của tình hình khu vực và thế giới có nhiều diễn biến rất nhanh, phức tạp, khó dự báo, đất nước đang đứng trước nhiều thuận lợi, thời cơ và nhiều khó khăn, thách thức đan xen, nhiều vấn

đề mới đặt ra phải giải quyết. Các thế lực thù địch đẩy mạnh thực hiện chiến lược “diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ chống phá chủ nghĩa xã hội, trong đó coi Việt Nam là một trọng điểm.

Trong nước, công cuộc đổi mới của nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng qua hơn 35 năm đã đạt được những thành tựu to lớn. Đại hội XIII (01/2021) của Đảng đánh giá: “Năm năm qua, nắm bắt thuận lợi, thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, nhất là tác động của dịch bệnh và thiên tai liên tiếp xảy ra, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã phát huy tinh thần yêu nước, đoàn kết, ý chí quyết tâm, bản lĩnh, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng, khá toàn diện tạo nhiều dấu ấn nổi bật; đất nước phát triển nhanh và bền vững; củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 20) Tuy nhiên, nước ta vẫn đang đứng trước nhiều thách thức to lớn, đan xen nhau, tác động tổng hợp và diễn biến phức tạp, không thể coi thường bất cứ một nguy cơ nào. “Công tác lãnh đạo, quản lý, bảo đảm an ninh con người, trật tự, an toàn xã hội; sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường còn nhiều bất cập, gây bức xúc xã hội. Các thế lực thù địch chống phá ngày càng quyết liệt. Đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ còn nhiều thách thức” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 32).

Đại hội XIII của Đảng đánh giá nền quốc phòng toàn dân, bên cạnh những kết quả đạt được như “Tiềm lực quốc phòng và an ninh được tăng cường; thế trận lòng dân được chú trọng; thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân, nhất là trên các địa bàn chiến lược, trọng điểm, được củng cố vững chắc” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 22). “An ninh chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và trật tự, an toàn xã hội được giữ vững. Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế được đẩy mạnh, không ngừng mở rộng và đi vào chiều sâu; kiên quyết, kiên trì bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và lợi ích quốc gia - dân tộc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước...” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 22) vẫn còn tồn tại một số hạn chế. Công tác nghiên cứu dự báo chưa theo kịp tình hình. “Việc quán triệt, tổ chức, triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc có lúc, có nơi chưa nghiêm, hiệu quả chưa cao. Công tác nắm tình hình, dự báo chiến lược về quốc phòng, an ninh có lúc chưa thật chủ động; tội phạm và tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp; an ninh trên một số địa bàn, lĩnh vực chưa thật vững chắc, nhất là an ninh mạng, an ninh trong đầu tư nước ngoài; nhiều yếu tố ảnh hưởng đến an ninh, an toàn con người chưa được quan tâm giải quyết triệt để” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 87).

Trong giai đoạn cách mạng mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, yêu cầu của nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc có nhiều phát triển mới và nội dung rộng lớn hơn so với trước. Tại Đại hội XIII, Đảng ta đã xác định bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là: “bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa, nền văn hóa và lợi ích quốc gia - dân tộc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định chính trị, an ninh quốc gia, an ninh con người; xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh để phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và toàn dân, trong đó Quân đội nhân dân và Công an nhân dân là nòng cốt.” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 117).

Trong thời kỳ mới để xây dựng nền quốc phòng vững mạnh đòi hỏi phải “Tăng cường tiềm lực quốc phòng và an ninh; xây dựng và phát huy mạnh mẽ “thế trận lòng dân” trong nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân; xây dựng và củng cố vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại với quốc phòng, an ninh và giữa quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội và đối ngoại. Cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả quan hệ giữa hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược bảo vệ Tổ quốc; trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; trong từng địa phương, vùng, địa bàn chiến lược và trong từng nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch cụ thể” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 157).

Yêu cầu đối với quốc phòng trong tình hình mới là “Kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Chú trọng an ninh, an toàn là một trong những yếu tố hàng đầu trong cuộc sống của người dân. Xác định “chủ động phòng ngừa” là chính, ứng phó kịp thời, hiệu quả với các đe dọa an ninh phi truyền thống, nhất là nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh. Có kế sách ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa. Nỗ lực phấn đấu để ngăn ngừa xung đột, chiến tranh và giải quyết các tranh chấp bằng các biện pháp hòa bình phù hợp với luật pháp quốc tế. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, vùng trời, vùng biển; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 1, tr. 156).

Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, Quân đội nhân dân, Công an nhân dân vững mạnh làm lực lượng nòng cốt vững chắc của nền quốc phòng; kết hợp xây dựng lực lượng quân sự đi đôi với xây dựng lực lượng chính trị, kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị, binh vận và địch vận. Đây cũng là những hình thức tổ chức thích hợp nhất để tạo nên thế trận quốc phòng toàn dân, phát huy sức mạnh của toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Đặc biệt coi trọng xây dựng “thế trận lòng dân” vững mạnh, tạo ra những “bức thành đồng” bảo vệ Tổ quốc. Chú trọng các địa bàn xung yếu, có vị trí chiến lược (miền núi, biển, đảo). Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, miền núi đối với quốc phòng rất quan trọng. Vì vậy, phải chăm lo đến việc củng cố quốc phòng, duy trì trật tự trị an, để chủ động tiêu diệt nhanh chóng bọn biệt kích, đập tan âm mưu, hành động chống phá của bọn phản động. Đây là trách nhiệm chính trong vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang và cũng là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, nhằm tạo nên sức mạnh tổng hợp hoàn thành thắng lợi công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

### *2.2.2 Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nền quốc phòng toàn dân vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay*

Thấm nhuần và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã và đang tích cực, chủ động xây dựng nền quốc phòng toàn dân bảo vệ vững chắc Tổ quốc từ sớm, từ xa, lo “giữ nước từ khi nước chưa nguy” góp phần bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, lợi ích quốc gia, dân tộc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Bản chất của bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, từ khi nước chưa nguy là tích cực, chủ động xây dựng nền quốc phòng vững mạnh đủ sức phát hiện, ngăn chặn, đánh bại mọi âm mưu, thủ đoạn phá hoại của kẻ thù ngay từ sớm, từ xa. Do vậy, xây dựng nền quốc phòng toàn dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay cần thực hiện tốt một số giải pháp chủ yếu sau:

*Một là, không ngừng tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành của Nhà nước đối với sự nghiệp quốc phòng, đồng thời chú trọng hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách về quốc phòng và bảo vệ Tổ quốc.*

Phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân trong xây dựng đất nước, củng cố tăng cường quốc phòng. Thường xuyên coi trọng giáo dục quốc phòng làm cho toàn Đảng, toàn dân và toàn bộ hệ thống chính trị thống nhất nhận thức, nâng cao trách nhiệm đối với sự nghiệp quốc phòng toàn dân, bảo vệ Tổ quốc. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò trọng yếu, thường xuyên của nhiệm vụ củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia; nắm vững quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong bảo vệ Tổ quốc “từ sớm, từ xa”, lo “giữ nước từ khi nước chưa nguy”.

*Hai là, phát huy sức mạnh tổng hợp của đất nước để xây dựng tiềm lực quốc phòng bảo vệ Tổ quốc.*

Sức mạnh bảo vệ Tổ quốc là sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh của thể trận quốc phòng toàn dân với sức mạnh của thể trận an ninh nhân dân. Kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng và an ninh, quốc phòng và an ninh với kinh tế trong các chiến lược, qui hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội. Phối hợp hoạt động quốc phòng và an ninh với hoạt động đối ngoại, chủ động chuẩn bị về mọi mặt, sẵn sàng các phương án bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và giữ vững an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội trong mọi tình huống.

*Ba là, coi trọng xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân vững chắc làm nền tảng cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Tăng cường hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh.*

Xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu, lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp, luôn vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, có sức chiến đấu cao. Trong đó chú ý xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng các công trình kinh tế - xã hội phải gắn với quốc phòng để tạo thể trận quốc phòng toàn dân vững chắc; gắn thể trận quốc phòng toàn dân với thể trận an ninh nhân dân. Chú trọng xây dựng thể trận phòng thủ trên các địa bàn chiến lược quan trọng. Xây dựng, củng cố đường biên giới trên bộ hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; nâng cao năng lực thực thi pháp luật của các lực lượng làm nhiệm vụ ở biên giới, biển, đảo. Xây dựng, phát triển nền công nghiệp quốc phòng, công nghiệp an ninh hiện đại, lưỡng dụng, vừa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, vừa góp phần quan trọng phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng và củng cố các tuyến phòng thủ biên giới, biển, đảo; xây dựng tiềm lực quốc phòng, an ninh tại các khu vực phòng thủ.

*Bốn là, thường xuyên chăm lo xây dựng lực lượng vũ trang, trước hết là quân đội nhân dân theo hướng “cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; một số quân chủng, binh chủng, lực lượng tiến thẳng lên hiện đại”.*

Đến năm 2025, cơ bản xây dựng quân đội tinh, gọn, mạnh. Đến năm 2030 xây dựng



một số quân chủng, binh chủng, lực lượng hiện đại. Phấn đấu từ năm 2030 xây dựng Quân đội nhân dân hiện đại; vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Xây dựng cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Quân đội tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và nhân dân; kiên định mục tiêu lý tưởng của Đảng, bảo đảm chất lượng tổng hợp và sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong mọi tình huống. Xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu và dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp trên các vùng, miền, trên biển. Quan tâm xây dựng lực lượng bảo đảm trật tự, an toàn xã hội cơ sở đáp ứng đòi hỏi của nhiệm vụ giữ gìn an ninh, trật tự ở cơ sở.

*Nắm là, tổ chức tốt sự phối hợp tất cả các lực lượng, cảnh giác ngăn ngừa, đối phó mọi tình huống có hiệu quả; Chủ động triển khai các hoạt động nắm, dự báo tình hình từ xa.*

Nắm chắc các âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các thế lực chống phá trong và ngoài nước; diễn biến tình hình trong nước, khu vực, quốc tế liên quan đến công cuộc củng cố quốc phòng. Phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng trong việc nắm và xử lý thông tin. Đặc biệt coi trọng nguồn thông tin từ trong quần chúng nhân dân. Dự báo sớm sự phát triển của tình hình trong nước, quốc tế, các âm mưu, thủ đoạn, phương thức hoạt động của các thế lực thù địch; các tình huống và phương án xử lý để bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Chủ động tạo môi trường quốc tế hoà bình, ổn định, tạo thế có lợi cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế nhằm kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tạo thế và lực mới cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

### 3. Kết luận

Trong thời kỳ phát triển mới, tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền quốc phòng toàn dân không chỉ mang giá trị lịch sử mà còn giữ nguyên giá trị và tiếp tục là ngọn đèn soi sáng cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng ta, trong bối cảnh quốc tế và khu vực có nhiều thuận lợi nhưng cũng còn tiềm ẩn nhiều khó khăn, thách thức, nguy cơ bất ổn. Để tăng cường sức mạnh quốc phòng bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong mọi tình huống cần nắm vững và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh vào sự nghiệp xây dựng nền quốc phòng toàn dân hiện nay.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia - Sự thật.

Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ban chỉ đạo tổng kết (2016). *Báo cáo tổng kết một số vấn đề về lý luận và thực tiễn qua 30 năm đổi mới (1986-2016)*. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

Hồ Chí Minh (2007). *Biên niên tiểu sử*, tập 5. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*, tập 4. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*, tập 7. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

Hồ Chí Minh (2011). *Toàn tập*, tập 10. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

Lê-nin (2005). *Toàn tập*, tập 37. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

Lê-nin (2005). *Toàn tập*, tập 44. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

Nguyễn Vĩnh Thắng (2018). Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền quốc phòng toàn dân. *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*.

Văn kiện Đảng (2000). *Toàn tập*, tập 37. Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia.

## SUMMARY

### HO CHI MINH'S THOUGHT ON PEOPLE'S NATIONAL DEFENSE AND PRACTICAL VALUE FOR THE NATIONAL CONSTRUCTION AND PROTECTION IN THE COURSE PERIOD

**Tran Quang Dung** <sup>(1)</sup>, **Nguyen Thanh Tuan** <sup>(2)</sup>

<sup>1</sup> *University of Politics, Ministry of National Defense*

<sup>2</sup> *Academy of Politics, Ministry of National Defense*

Received on 11/01/2022, accepted for publication on 15/04/2022

Ho Chi Minh's thought on building an all-people national defense is one of the basic contents in his system of views on the Vietnamese revolution; is the result of the process of creative application and development of Marxist-Leninist military views and ideas, inheriting and developing the nation's unique military cultural heritages, selectively absorbing world military elite. Faced with the new requirements of the cause of national construction and defense, that thought of Ho Chi Minh should continue to be thoroughly grasped and applied creatively in practice, especially in building a solid all-people national defense, actively contribute to the work of "preserving the country since the country is not in danger", protecting the theoretical foundation of the Party and firmly defending the Socialist Republic of Vietnam in the new situation.

**Keywords:** National defense; all-people national defense; Ho Chi Minh's thought, Socialist Republic of Vietnam.